

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2023/HS-PT**

Ngày: 26/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- **Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông [Huỳnh Nguyên](#).

Các Thẩm phán: Ông Ngô Văn Minh.

Bà Nguyễn Thị Như Mai.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2023/TLPT-HS ngày 13/02/2023 đối với bị cáo [Nguyễn Văn V](#), do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

[Nguyễn Văn V](#); Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/3/2003 tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: [Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum](#); Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông [Nguyễn Văn S](#), sinh năm: 1970 và bà [Nguyễn Thị K](#), sinh năm: 1974. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh, em. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/01/2022, Nguyễn Văn V (sinh năm 2003; trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) rủ Trần Đăng D (sinh năm 2003; trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) và Bùi Phan Hoàng H (sinh năm 2004; trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) đi đến thành phố K chơi, H và D đồng ý. Sau đó Huy dùng xe mô tô chở theo D di chuyển trên Quốc lộ A theo hướng huyện Đ đi thành phố K, còn V điều khiển xe mô tô biển số 82B1-594.75 đi theo sau H và D. Khi cả 2 xe mô tô di chuyển đến đoạn Quốc lộ A khu vực Trung tâm thương mại huyện Đ, Trần Đăng D xuống xe của H và để V điều khiển xe mô tô tiếp tục chở D đi tiếp. Quá trình di chuyển Vũ điều khiển xe chở Dương đi với tốc độ khoảng 50km/h. Khi V điều khiển xe đến đoạn thôn A, xã Đ, huyện Đ thì phát hiện ông Nguyễn Minh C (sinh năm 1960; trú tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) đang đi bộ ngang qua đường Q (ông C đi bộ từ trái sang phải theo hướng huyện Đ đi thành phố K) khi cách V khoảng 20m. Sau khi phát hiện ở khoảng cách trên Vũ không giảm tốc độ và thắng xe mà chỉ điều khiển xe sang phải để tránh né. Cùng lúc này ông C khi thấy xe mô tô của V nên đã chạy qua đường. Sau đó, xe mô tô tông va vào ông Công làm ông Nguyễn Minh C ngã xuống đường tử vong, Nguyễn Văn V và Trần Đăng D ngã xuống đường và bị thương; xe mô tô biển số 82B1-594.75 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Quốc lộ A đoạn thuộc thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa phẳng, đoạn đường không có dải phân cách cố định; có vạch sơn vàng đứt đoạn phân chia lòng đường thành hai phần đường; có vạch sơn trắng liền nét phân chia mỗi phần đường thành hai làn đường. Hướng Bắc là hướng đi huyện Đ, hướng Nam là hướng đi thành phố K. Hai bên đường có mương thoát nước bê tông tiếp giáp với lề đường nhựa và có dân cư sinh sống.

Hiện trường để lại vị trí xe mô tô biển số 82B1-594.75; vị trí nạn nhân Nguyễn Minh C; 05(năm) vết cà trên mặt đường do xe mô tô biển số 82B1-594.75 tạo ra (được đánh số thứ tự từ VC1 đến VC5).

Lấy chiều hướng khám nghiệm theo hướng huyện Đ đi thành phố K, các số đo tính đến mép đường nhựa bên phải.

Lòng đường rộng 11,5m. Từ vạch sơn vàng đứt đoạn đến mép đường nhựa bên phải là 5,55m; từ vạch sơn trắng liền nét tại phần đường hướng huyện Đ đi thành phố K đến mép đường nhựa bên phải là 2,1m.

Mảnh vỡ 1 (kí hiệu và MVI) có kích thước (20x25)cm. Từ tâm mảnh vỡ 1 đến mép đường nhựa bên phải là 2m. Mảnh vỡ 2 (kí hiệu là MV2) có kích thước (20x25) cm. Từ tâm mảnh vỡ 2 đến mép đường nhựa bên phải là 2,2m. Mảnh vỡ 3 có kích thước (80x40)cm. Từ tâm mảnh vỡ 3 đến mép đường nhựa bên phải là

1,5m. Vết cà 1 (kí hiệu VC1) dài 4,3m. Đầu vết cà 1 đến mép đường nhựa bên phải là 2,4m. Cuối vết cà 1 đến mép đường nhựa bên phải 4,5m. Nạn nhân [Nguyễn Minh C](#) nằm trong lề đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, đầu quay hướng [N](#), chân quay hướng [B](#). Từ đầu nạn nhân đến mép đường nhựa bên phải là 1,2m. Vết cà 2 (kí hiệu VC2) dài 2,7m. Đầu vết cà 2 đến mép đường nhựa bên phải là 10,4m. Cuối vết cà 2 đến mép đường nhựa bên phải là 11,3m. Vết cà 3 (kí hiệu VC3) dài 0,85m. Đầu vết cà 3 đến mép đường nhựa bên phải là 11,9m. Cuối vết cà 3 đến mép đường nhựa bên phải là 12,1m. Vết cà 4 (kí hiệu VC4) dài 0,65m. Đầu vết cà 4 đến mép đường nhựa bên phải là 11,8m. Cuối vết cà 4 đến mép đường nhựa bên phải là 12m. Vết cà 5 (kí hiệu VC5) dài 0,6m. Đầu vết cà 5 đến mép đường nhựa bên phải là 11,7m. Cuối vết cà 5 đến mép đường nhựa bên phải là 12m. Xe mô tô biển số 82B1-594.75 nằm ngã nghiêng sang phải (phần chân dậm số tiếp xúc với bề mặt bê tông của mương thoát nước) trong lòng mương bê tông thoát nước ở lề đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm. Đầu xe quay hướng [B](#), đuôi xe quay hướng [N](#). Từ trực trước xe mô tô đến mép đường nhựa bên phải là 12,8m; từ trực sau xe mô tô đến mép đường nhựa bên phải là 12,9m.

Khoảng cách từ đầu vết cà 1 đến đầu vết cà 2 là 24,7m; đến đầu vết cà 3 là 26,7m; đến đầu vết cà 4 là 27m; đến đầu vết cà 5 là 27,3m; đến trực trước xe mô tô biển số 82B1-594.75 là 27,4m; đến trực sau xe mô tô biển số 82B1-294.75 là 28,6m; đến đầu nạn nhân là 12,4m.

Căn cứ các dấu vết để lại hiện trường, hướng di chuyển của phương tiện, lời khai của những người có liên quan và quá trình khám nghiệm hiện trường xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 82B1-594.75 và nạn nhân [Nguyễn Minh Công c](#) vuông góc xuống mặt đường gọi là điểm đụng đầu. Từ vị trí điểm đụng đầu đến mép đường nhựa bên phải là 2,35m; đến tâm mảnh vỡ 1 là 5,85m; đến tâm mảnh vỡ 2 là 10m; đến tâm mảnh vỡ 3 là 12,15m; đến đầu vết cà 1 là 9,15m; đến cuối vết cà 1 là 13,45m; đến đầu nạn nhân [Nguyễn Minh C](#) là 12,4m; đến đầu vết cà 2 là 33,7m; đến cuối vết cà 2 là 36,45m; đến đầu vết cà 3 là 35,65m; đến cuối vết cà 3 là 36,5m; đến đầu vết cà 4 là 35,95m; đến cuối vết cà 4 là 36,5m; đến đầu vết cà 5 là 36,25m; đến cuối vết cà 5 là 36,45m; đến trực trước xe mô tô biển số 82B1-594.75 là 36,3m; đến trực sau xe mô tô biển số 82B1-594.75 là 37,6m.

Lẫy cột H kí hiệu 1539+100 nằm ở lề phải đường theo chiều hướng khám nghiệm làm vật chuẩn. Từ vật chuẩn đến vị trí điểm đụng đầu là 21,8m; đến tâm mảnh vỡ 1 là 15,9m; đến tâm mảnh vỡ 2 là 11,9m; đến tâm mảnh vỡ 3 là 9,7m; đến đầu vết cà 1 là 13,1m; đến cuối vết cà 1 là 9,7m; đến đầu nạn nhân [Nguyễn Minh C](#) là 11,1m; đến đầu vết cà 2 là 15,7m; đến cuối vết cà 2 là 18,1m; đến đầu vết cà 3 là 17,8m; đến cuối vết cà 3 là 18,5m; đến đầu vết cà 4 là 18,05m; đến cuối vết cà 4 là 18,5m; đến đầu vết cà 5 là 18,3m; đến cuối vết cà 5 là 18,4m; đến trực trước xe mô

tô biển số 82B1-594.75 là 18,8m; đến trục sau xe mô tô biển số 82B1-594.75 là 19,7m.

Kết luận giám định pháp y về tử thi và thương tích:

Kết quả giám định pháp y về tử thi đối với ông [Nguyễn Minh C](#):

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 10/TT-TTPY ngày 08/02/2022 của [Trung tâm pháp y tỉnh K](#) đối với ông [Nguyễn Minh C](#) kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, mặt: Hai mắt nhắm, miệng khép, tai – mũi – miệng không có máu, vùng giữa trán có vết xây xước da kích thước (01x01)cm, trán bên trái có vết xây xước da kích thước (02x1,5)cm, vùng cằm có vết xây xước da kích thước (3,5x3)cm và vết thương rách da kích thước (03x0,5)cm. Sờ nắn xương sọ chắc.

- Cổ: Cổ lỏng, sờ nắn có tiếng lục cục ở đốt sống cổ [C](#).

- Ngực: Xây xước ở vai bên phải kích thước (06x1,5)cm, xây xước da ở vai bên trái kích thước (12x5)cm. Sờ nắn có tiếng lạo xạo gãy cung trước xương sườn 2,3 bên phải.

- Lưng: Lưng đến mông bên trái có vết thương xây xước da kích thước (45x15)cm.

- Tay: Ở 1/3 trên cẳng tay bên phải có vết thương kích thước (3,5x1,5)cm, 1/3 giữa cẳng tay bên phải có vết xây xước da kích thước (04x02)cm. Sờ nắn có tiếng lạo xạo gãy 1/3 trên hai xương cẳng tay bên phải.

- Chân: Vết xây xước da mặt ngoài gối bên phải kích thước (1,5x01)cm, xây xước da mắt cá chân trong cổ chân bên trái kích thước (02x01)cm. Hai chân không có dấu hiệu gãy xương.

- Mở rộng vết thương vùng cằm: Tổ chức mô cơ bầm tụ máu, bờ mép vết thương nhám nhở. Bộc lộ xương hộp sọ thấy nứt xương sọ vùng cằm.

- Chọc dò lồng ngực có máu.

* Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

* Kết luận khác: Không.

Kết quả giám định pháp y về thương tích đối với [Trần Đăng D](#):

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 23/TgT-TTPY ngày 28/02/2022 của [Trung tâm pháp y tỉnh K](#) đối với [Trần Đăng D](#) kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo mi trên mắt trái kích thước nhỏ: 03%.

+ Sẹo gò má trái kích thước nhỏ: 03%.

* Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của [Bộ Y](#): Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 5,91% làm tròn 06% (*Viết bằng chữ: Sáu phần trăm*).

Kết quả giám định pháp y về thương tích đối với [Nguyễn Văn V](#):

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 126/TgT-TTPY ngày 07/11/2022 của [Trung tâm pháp y tỉnh K](#) đối với [Nguyễn Văn V](#) kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo đầu cung mày mắt phải kích thước nhỏ 03%

+ Chấn động não đã điều trị ổn định: 03%

+ Xuất huyết dưới nhện, không có hình ảnh tổn thương trong chuẩn đoán hình ảnh: 09%

+ Gãy xương chính mũi: 08%

+ Gãy sau xương sườn số 01 bên phải: 02%

* Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của [Bộ Y](#): Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 22,80% làm tròn 23% (*Viết bằng chữ: Hai mươi ba phần trăm*).

Kết luận giám định Phương tiện xe mô tô mang biển số đăng ký 82B1-594.75:

* **Bên ngoài xe:**

- Cụm đèn chiếu sáng, cụm đèn báo rẽ trước, ốp nhựa đầu xe, cụm đồng hồ công tơ mét, mặt nạ trước, ốp nhựa phuộc trước; cánh manh chắn gió: bể vỡ hoàn toàn.

- Chấn bụn bánh xe trước phía bên trái bị bể vỡ.

- Trụ lái tại vị trí lắp với tay lái bị gãy lìa.

- Ốp nhựa hông bên trái bị trầy xước, chà mòn.

- Giá gác chân người lái bên trái bị gãy lìa.

- Các dây điện phía trước bị đứt, bung khỏi vị trí lắp ghép.

* **Kiểm tra hệ thống phanh:**

- Phanh trước (phanh đĩa): Dẫn động phanh và cơ cấu phanh tại bánh xe hoạt động bình thường, không phát hiện có dấu hiệu bị hư hỏng.

- Phanh sau (phanh đĩa): Hoạt động bình thường, không phát hiện có dấu hiệu bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 30/01/2022 của [Bệnh viện Đa khoa tỉnh K](#), nồng độ cồn có trong máu của [Nguyễn Văn V](#) là 0.00mg/dl.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 30/01/2022 của [Bệnh viện Đa khoa tỉnh K](#), nồng độ cồn có trong máu của [Trần Đăng D](#) là 0.0mg/dl.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 30/01/2022 của [Bệnh viện Đa khoa tỉnh K](#), nồng độ cồn có trong máu của [Nguyễn Minh C](#) là 25.5mg/dl.

Về giấy phép lái xe:

Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) có Giấy phép lái xe số 620215003687 hạng A1 do [Sở Giao thông vận tải tỉnh K](#) cấp ngày 01/12/2021.

Kết quả định giá tài sản:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá Tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự [huyện Đ](#) đối với thiệt hại của phương tiện trong vụ tai nạn giao thông kết luận: Giá trị bị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, biển số 82B1-594.75 là 3.670.000đ (*Ba triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Bản án số 01/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà đã xét xử sơ thẩm và quyết định như sau:

Tuyên bố: - Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2023, bị cáo [Nguyễn Văn V](#) kháng cáo toàn bộ bản án và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo rút một phần kháng cáo đối với nội dung “*kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm*”, chỉ xin được hưởng án treo để tiếp tục học đại học và điều trị vết thương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến: bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo. Về nội dung: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo [Nguyễn Văn V](#) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình

sự năm 2015 là đúng pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị hại [Nguyễn Minh C](#) có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, theo xác nhận của Ban chấp hành [chi đoàn xã Đ](#) trước khi phạm tội bị cáo [Nguyễn Văn V](#) tham gia tích cực phong trào thể dục thể thao ở địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình nhiều giấy khen và huy chương vì đã có thành tích xuất sắc. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đồng thời áp dụng thêm điều 65 BLHS, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS sửa án sơ thẩm theo hướng: giữ nguyên mức hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Tòa án sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn V](#) đảm bảo về thời hạn, nội dung và hình thức theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/01/2022, tại [quốc lộ A](#) đoạn thuộc [thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum](#), [Nguyễn Văn V](#) điều khiển xe mô tô BKS 82B1-594.75 chở theo [Trần Đăng D](#) tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn trong trường hợp khi có người đi bộ qua đường dẫn đến tông va vào ông [Nguyễn Minh C](#) đang đi bộ trên đường. Hậu quả ông [Nguyễn Minh C](#) tử vong, anh [Trần Đăng D](#) bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% (sáu phần trăm), bản thân bị cáo bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%. Hành vi trên của [Nguyễn Văn V](#) đã vi phạm Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, vi phạm Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của [Bộ G](#).

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm nhận định bị hại có một phần lỗi trong vụ án này là không thuyết phục mà lỗi dẫn đến hậu quả làm ông [Nguyễn Minh C](#) chết, anh [Trần Đăng D](#) bị thương tích cơ thể 6% hoàn toàn thuộc về bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Hành vi “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” của [Nguyễn Văn V](#) có tính chất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông, tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại [Nguyễn Minh C](#) số tiền 80 triệu đồng, bồi thường cho anh [Trần Đăng D](#) số tiền 5 triệu đồng, gia đình bị hại viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là đúng và đầy đủ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp thêm các tài liệu sau: Đơn của anh [Nguyễn Minh T](#) (con của bị hại [C](#)) xin cho bị cáo được hưởng án treo; Đơn xin xác nhận của ông [Nguyễn Văn S](#) (bố của bị cáo [V](#)) về tình hình sức khỏe hiện nay của bị cáo [V](#), quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, tích cực tham gia các phong trào Đoàn. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp 02 Giấy khen của Câu lạc bộ Võ cổ truyền [thị trấn Đ, huyện Đ](#) về thành tích võ thuật của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng.

Thấy rằng: Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phạm tội với lỗi vô ý, cấp sơ thẩm xử phạt 12 tháng tù; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có nhân thân tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động Đoàn tại địa phương; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo không vi phạm các quy định về nồng độ cồn vào thời điểm xảy ra tai nạn; bản thân bị cáo trước khi xảy ra sự việc đang là sinh viên, hiện nay sức khỏe của bị cáo vẫn còn bị ảnh hưởng bởi hậu quả của vụ tai nạn. Xét thấy bị cáo [V](#) có đủ các điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS, có khả năng tự cải tạo mà không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tiếp tục đi học đại học và chữa trị vết thương, nhằm thể hiện tính nhân văn của pháp luật đối với người phạm tội. Do đó, HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo [Nguyễn Văn V](#).

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo [Nguyễn Văn V](#) không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Chấp nhận đơn kháng cáo đề ngày 16/01/2023 của bị cáo [Nguyễn Văn V](#).

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà về phần hình phạt.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên bản án phúc thẩm (26/4/2023).

Giao bị cáo [Nguyễn Văn V](#) cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo [Nguyễn Văn V](#) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/4/2023).

Nơi nhận:
-TANDTC;
TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND, TAND, [Công an huyện Đ](#);
- Phòng hồ sơ [Công an tỉnh K](#);
- [UBND xã Đ](#), [huyện Đ](#), [tỉnh Kon Tum](#);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Nguyên

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Hành vi “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” của [Nguyễn Văn V](#) có tính chất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông, tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại [Nguyễn Minh C](#) số tiền 80 triệu đồng, bồi thường cho anh [Trần Đăng D](#) số tiền 5 triệu đồng, gia đình bị hại viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nào cho bị cáo là đúng và đầy đủ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp thêm các tài liệu sau: Đơn của anh [Nguyễn Minh T](#) (con của bị hại [C](#)) xin cho bị cáo được hưởng án treo; Đơn xin xác nhận của ông [Nguyễn Văn S](#) (bố của bị cáo [V](#)) về tình hình sức khỏe hiện nay của bị cáo [V](#), quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, tích cực tham gia các phong trào Đoàn và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Những tài liệu mà bị cáo [V](#) và gia đình cung cấp thêm tại cấp phúc thẩm đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng trong quá trình lượng hình cho bị cáo [V](#). Hành vi của bị cáo [V](#) đã làm ông [Nguyễn Minh C](#) tử vong, anh [Trần Đăng D](#) bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% , bản thân bị cáo bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23% và thiệt hại tài sản 3.670.000 đồng. Sự việc tai nạn giao thông này xảy ra vào dịp cận Tết Nguyên đán năm 2023, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông đang có diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa bàn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Qua những phân tích trên, đồng thời đánh giá đầy đủ, toàn diện về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) mức án 12 tháng tù là phù hợp, đúng pháp luật, đáp ứng được nhu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo đề ngày 16/01/2023 của bị cáo [Nguyễn Văn V](#).

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn V](#) **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo [Nguyễn Văn V](#) phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (05/4/2023)

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

**Nguyễn Thị Như
Mai**

Ngô Văn Minh

Huỳnh Nguyên

Nơi nhận:

-TANDTC (vụ 3);

TÒA

- VKSND tỉnh Kon Tum;

- VKSND, TAND, Công an huyện Đắk Hà;

- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;

- UBND xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Huỳnh Nguyên